

HCM THOUGHT

☰ Cần học	- học đề cương đã soạn - đọc thêm tài liệu
☰ Hình thức thi	- câu hỏi ngắn(7 điểm) - câu hỏi dài (3 điểm)
☀ Học	Done
📅 Ngày thi	@December 7, 2023
☑ Soạn	☑
☀ Status	Done
☰ Thông tin	7/12, B502, 9:30

▼ Đọc thêm

<https://prod-files-secure.s3.us-west-2.amazonaws.com/bfcc7d08-4583-4a77-b012-bbba945bf79c/523fa8ec-5211-4676-b3a5-2dbadd114258/de-cuong-on-tap-mon-tu-tuong-ho-chi-minh.pdf>

Ôn tập HCM Thought

1. Câu hỏi dài

Câu 1: Quan điểm của Hồ Chí Minh về CNXH ở Việt Nam

1. Tính tất yếu CNXH ở Việt Nam

- Xuất phát từ quy luật vận động, phát triển khách quan của lịch sử xã hội loài người, xu thế tất yếu của thời đại.
- Thời đại vua chúa bây giờ luôn truyền vào đầu óc của nhân dân: con vua là vua, con nô lệ mãi là nô lệ ⇒ tư tưởng trạng thái bị quan.

“Xã hội luôn vận động” – Bác Hồ xuất hiện và nói xã hội luôn vận động, biến đổi, con người có thể làm chủ đất nước.

- Xã hội chỉ có hai loại người:
- Người bị áp bức, lao động vất vả nhưng không có cái ăn, cái mặc ⇒ giai cấp bị trị
- Và người đi áp bức người khác, ngồi mát ăn bát vàng ⇒ giai cấp thống trị.

Xuất hiện mâu thuẫn, mà có mâu thuẫn ⇒ có đấu tranh ⇒ thắng: lập ra chế độ mới.

- **Ra đời chính từ sự tàn bạo của chủ nghĩa tư bản**
- Người Việt Nam có thói quen chỉ tin vào những điều "tai nghe mắt thấy", sự tàn bạo của CNTB, người dân đã cảm nhận rõ nét trong gần trăm năm. Đồng thời nhân dân cũng nghe được những điều hay lẽ phải mà nhân dân Liên Xô đang xây dựng ⇒ cho nên giữa CNTB và CNXH ⇒ người dân quyết định theo CNXH
- **Xét về con đường CM Việt Nam:** Độc lập dân tộc mới chỉ là cấp độ đầu tiên, đi lên chủ nghĩa xã hội mới giải phóng được giai cấp, con người.
- **HCM kế thừa tư tưởng CM không ngừng của chủ nghĩa Mác- Lê Nin** để luận chứng một cách toàn diện khả năng đi tới chủ nghĩa xã hội từ một nước phong kiến, bỏ qua tư bản chủ nghĩa ở nước ta.
- Không đi theo tuần tự, bỏ qua một hoặc vài chế độ
- **Tính tất yếu còn xuất phát từ tương quan so sánh lực lượng giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản trong cách mạng giải phóng dân tộc.**
- Tư sản: PBC, PCT... ⇒ thất bại
- Vô sản: ĐCSVN ⇒ thành công ⇒ lập ra XHCN

1. Đặc trưng bản chất CNXH ở Việt Nam

- **Một**, nói một cách tóm tắt, mộc mạc, chủ nghĩa xã hội trước hết phải làm cho nhân dân thoát khỏi cảnh bần hàn, được ấm no, có công ăn việc làm, sống một đời hạnh phúc. Để dân giàu, nước mạnh, người dân phải có công ăn việc làm, ăn no mặc ấm. Để làm được điều đó, Dân: phải lao động, yêu lđ, nhà nước cán bộ: giải quyết những vướng mắc, khó khăn, hướng dẫn và chỉ bảo dân.
- **Hai**, lấy nhà xưởng, xe lửa, ngân hàng làm của chung. Nhà xưởng, xe lửa, ngân hàng ⇒ gọi là tư liệu sản xuất. Trước đây: gc tư sản – người có tiền. Bây giờ

(CNXH): của chung, sở hữu chung về tư liệu sản xuất, chế độ sở hữu công của TLSX

- **Ba**, là chế độ không có việc áp bức, bóc lột, ai làm nhiều thì ăn nhiều, ai làm ít thì ăn ít, không làm thì không ăn, tất nhiên trừ người già cả, đau yếu và trẻ con. Nếu sở hữu tư ⇒ có áp bức, bóc lột. Còn XHCN ⇒ không có áp bức, bóc lột. Công bằng trong lao động: ai cũng đĩ như nhau. Công bằng trong hưởng thụ: làm bao nhiêu ăn bấy nhiêu, dựa vào năng lực của mỗi người làm ra sản phẩm.
- **Bốn**, là xã hội với nền sản xuất kĩ thuật cao, với sự phát triển của văn hóa nhân dân, là xã hội phát huy tính cách riêng, sở trường riêng để cải thiện đời sống riêng của mỗi người.
- **Năm**, là công trình tập thể của nhân dân, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, chế độ dân chủ nhân dân được thành lập.

1. Động lực và trở lực cơ bản của CNXH ở Việt Nam:

Động lực:

- **Nội lực:**
- **Vốn:** lấy sức dành dụm của nhân dân để xây dựng công nghiệp, bằng cách tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm toàn dân. Chi tiêu sản xuất (nhiều hơn → tăng của cải, tích lũy) và chi tiêu không sản xuất
- **Con người:** Lợi ích về mặt vật chất và tinh thần, thực hành công bằng xã hội (không sợ ít chỉ sợ bất công, không sợ nghèo chỉ sợ lòng dân không yên)
- **KHKT:** Học hỏi kinh nghiệm các nước ⇒ Chuyển giao công nghệ, cải tiến kỹ thuật, phát huy sự sáng tạo, sáng kiến kinh nghiệm.
- **Ngoại lực:**
- Hợp tác với các nước xã hội chủ nghĩa anh em
- Tranh thủ sự ủng hộ của nhân loại tiến bộ, mở rộng làm ăn buôn bán với tất cả các quốc gia trên thế giới
- Tận dụng các thành tựu kh-kt hiện đại.

Trở lực:

- Nhận diện và khắc phục các lực cản của chủ nghĩa xã hội:

- Chủ nghĩa cá nhân - căn bệnh "mẹ" gây ra nhiều thứ bệnh nguy hiểm,
- Ba thứ giặc nội xâm " tham ô, quan liêu, lãng phí", tệ chia rẽ mất đoàn kết, sự chủ quan, bảo thủ lười biếng không chịu học cái mới.

1. Liên hệ sự vận dụng của Đảng ta hiện nay.

Câu 2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về:

1. Nguyên tắc, bước đi cụ thể và biện pháp xây dựng chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ quá độ ở nước ta:

2 NT - 3 bước đi - 4 phương pháp

• Nguyên tắc xây dựng chủ nghĩa xã hội :

- Mọi tư tưởng, hành động đều phải thực hiện trên nền tảng chủ nghĩa Mác-Lê Nin; học hỏi kinh

nghiệm các nước anh em, có sự vận dụng sáng tạo phù hợp với VN.

- Xác định bước đi cần căn cứ vào điều kiện thực tế, nhu cầu, và khả năng thực tế của nhân dân. ⇒ Thận trọng, tránh nhóng vội, đốt cháy giai đoạn.

• Bước đi xây dựng chủ nghĩa xã hội:

- B1: Ưu tiên phát triển nông nghiệp, coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu.
- B2: Phát triển thủ công nghiệp, công nghiệp nhẹ.
- B3: Ưu tiên phát triển công nghiệp nặng. ⇒ Thận trọng, tránh nhóng vội, đốt cháy giai đoạn.

• Phương pháp xây dựng chủ nghĩa xã hội:

- Kết hợp cải tạo - xây dựng xã hội mới.
- Bảo vệ Tổ quốc, kháng chiến - xây dựng xã hội chủ nghĩa.
- Có kế hoạch, biện pháp, quyết tâm. Trong đó, quyết tâm là tiêu chí hàng đầu.
- Đem tài dân, sức dân làm lợi cho dân ⇒ quan trọng nhất

1. Liên hệ sự vận dụng của Đảng ta hiện nay.

- Giữ vững mục tiêu chủ nghĩa xã hội

- Phát huy quyền làm chủ của dân
- Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại
- Chăm lo xây dựng Đảng vững mạnh, làm trong sạch bộ máy nhà nước, chống tham nhũng

Câu 3: Những luận điểm cơ bản của Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam

1. Sự ra đời Đảng Cộng sản Việt Nam

- “ Chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước đã dẫn đến việc thành lập Đảng CS Đông Dương vào đầu năm 1930.”
- Nếu theo quan điểm Mác-LN Đảng cộng sản chỉ bao gồm Chủ nghĩa Mác Lê Nin và phong trào công dân thì theo tư tưởng HCM còn bao gồm cả phong trào yêu nước. ⇒ Đây chính là yếu tố sáng tạo của Bác.
- Chủ nghĩa Mác ⇒ linh hồn của Đảng, kim chỉ nan định hướng cho Đảng.
- Phong trào yêu nước trong tư tưởng HCM:
- Đấu tranh chống giặc ngoại xâm, yêu nước là truyền thống tốt đẹp hàng nghìn năm của dân tộc VN.
- Phong trào yêu nước diễn ra mạnh mẽ từ khi thực dân Pháp chiếm VN.
- Phong trào yêu nước của VN bao gồm cả các phong trào của nông dân và tầng lớp tri thức.
- Phong trào yêu nước của VN là một trong những nguyên nhân dẫn tới sự ra đời của Đảng.
- Phong trào công nhân: Giai cấp CN Việt Nam ra đời muộn, số lượng ít

⇒ Để trở thành lãnh đạo CM không phụ thuộc vào ra đời sớm hay muộn, ít hay nhiều. Vì đặc điểm của giai cấp này mới là nguyên nhân.

- Công nhân VN có tính ý thức, kỷ luật cao, tinh thần đấu tranh triệt để, sự tiên phong cách mạng, giai cấp này có quan hệ chặt chẽ với nhân dân, công nhân toàn thế giới và sớm giác ngộ lý luận Mác-Lê nin.

1. Vai trò của Đảng

“ Đảng là nhân tố tổ quyết định hàng đầu để đưa cách mạng VN đến thắng lợi.”

- Cách mạng muốn thành công trước hết cần có Đảng lãnh đạo.
 - Trong: giác ngộ, tập hợp, giáo dục, tổ chức, lãnh đạo quần chúng.
 - Ngoài: Liên hệ với các dân tộc, giai cấp bị áp bức trên Thế giới.
- Có Đảng lãnh đạo kháng chiến, cách mạng mới thành công, kiến quốc mới thắng lợi.
- Khi cách mạng đã thành công vẫn cần đến Đảng vì: giai cấp đấu tranh trong nước và mưu mô đế quốc xâm lược vẫn còn, bên cạnh đó, ta còn phải xây dựng kinh tế, quốc phòng, văn hóa, xã hội, giáo dục quần chúng để đưa nhân dân lao động đến thắng lợi hoàn toàn.

1. Bản chất của Đảng

- “ Đảng CS VN là Đảng của giai cấp CN, của nhân dân lao động, và do đó, là Đảng của dân tộc VN.” → Đây là một luận điểm sáng tạo của HCM.
- Theo như quan điểm của chủ nghĩa Mác: Đảng chỉ mang bản chất của giai cấp công nhân vì ở đó chỉ có đấu tranh giai cấp. Còn theo tư tưởng HCM Đảng mang bản chất của giai cấp CN, nhân dân lao động và toàn thể dân tộc VN.

1. Vấn đề xây dựng đảng cầm quyền trong sạch, vững mạnh

Để xây dựng nhà nước có hiệu quả, cần: đề phòng, khắc phục những tiêu cực; chống 3 thứ giặc nội xâm; tăng cường pháp luật với giáo dục đạo đức cách mạng.

- **Đề phòng, khắc phục những tiêu cực: Cán bộ đề phòng 6 căn bệnh**
 - Trái phép: Làm trái quy định pháp luật, lợi dụng công để trả thù tư.
 - Cậy thế: dùng quyền lực của mình tỏ ra hách dịch với nhân dân.
 - Hủ hóa: ăn chơi xa xỉ , hoang phí (buôn bán trái phép, tham nhũng)
 - Tư túng: bao che cho người thân, người quen phạm luật
 - Chia rẽ: bảo vệ bên này, bảo vệ bên kia.
 - Kiêu ngạo: ý có quyền mà lên mặt với nhân dân.
- **Biện pháp khắc phục: 3 biện pháp, cán bộ không sợ sai lầm, chỉ sợ không quyết tâm sửa chữa**
 - Đối với mình: cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư, tự sửa chính mình.

- Đối với người: yêu thương, quý trọng, tin tưởng nhân dân, hết lòng phụng sự nhân dân, lắng nghe ý kiến của dân.
- Đối với việc: tận tụy với công việc

- **Chống 3 thứ giặc nội xâm: tham ô, lãng phí, quan liêu.**

- Với cán bộ, tham ô là ăn cắp, ăn bớt của công làm của tư, đục khoét của nhân dân, tiêu ít mà khai nhiều; lợi dụng của chung, của Chính phủ làm quỹ riêng cho địa phương mình, đơn vị mình.
- Lãng phí thể hiện dưới nhiều dạng, như: Lãng phí sức lao động, thời giờ, của công, lãng phí nhiều khi tai hại hơn nạn tham ô.
- Quan liêu là cán bộ phụ trách xa rời thực tế, không đi sâu đi sát công việc, việc gì cũng không nắm vững, chỉ đạo một cách đại khái, chung chung.

⇒ Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, ba loại giặc nội xâm này có quan hệ mật thiết với nhau, do quan liêu mà xảy ra tham nhũng, lãng phí. Hồ Chí Minh cho rằng, đây là một kẻ thù khá nguy hiểm vì nó không mang gươm súng mà nó ở trong các tổ chức của chúng ta, để làm hỏng công việc của chúng ta, nó làm hỏng tinh thần trong sạch và ý chí của cán bộ ta, những kẻ quan liêu, tham ô, tham nhũng thì phá hoại tinh thần, tiêu hao của cải của Chính phủ và nhân dân ta.

- **Tăng cường pháp luật với đẩy mạnh giáo dục, đạo đức, pháp luật.**

- Đạo đức và pháp luật là hai hình thái ý thức xã hội kết hợp, bổ sung cho nhau trong thực tế trị nước vì nếu đạo đức là thiên về tự nguyện, không bắt buộc và mang tính khuyên răn thì pháp luật mang tính chất bắt buộc và có thể áp dụng trên toàn xã hội. Nếu vi phạm đạo đức chỉ có thể chỉ có thể chịu phạt bằng lương tâm thì vi phạm pháp luật sẽ phải chịu trách nhiệm với hình phạt thích đáng.
- Trong lịch sử, muốn trị nước phải kết hợp giáo dục đạo đức và tăng cường pháp luật. Nếu chỉ tăng cường đạo đức hoặc chỉ chú trọng pháp luật sẽ xảy ra nhưng tình huống bất cập.
- Cần nhấn mạnh vai trò của pháp luật, nhưng không được tuyệt đối pháp luật, phải xem trọng cả giáo dục đạo đức.

⇒ Pháp luật là đạo đức tối thiểu. Đạo đức là pháp luật tối đa.

1. Sự vận dụng của Đảng ta hiện nay.

Hiện nay, đất nước ta đang thực hiện đổi mới, mở cửa và hội nhập, công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Bên cạnh thuận lợi, chúng ta cũng có nhiều khó khăn, do đó mỗi người cần nghiên cứu, học tập, nắm vững chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nắm vững đường lối, quan điểm của Đảng và pháp luật của Nhà nước để kiên định mục tiêu lý tưởng cách mạng: Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, như Bác Hồ hằng mong muốn.

Câu 4: Nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Nhà nước kiểu mới ở Việt Nam

1. Nhà nước của dân do dân vì dân

• Nhà nước của dân:

- Nhà nước thuộc quyền sở hữu của dân, dân là chủ, địa vị cao nhất thuộc về nhân dân.
- Nhà nước này không phải là nhà nước phi giai cấp, nhân dân được hiểu là 4 giai cấp chính: công - nông - tư sản dân tộc - tiểu tư sản.
- Quyền lực thuộc về nhân dân: nhân dân có quyền bầu cử và ứng cử vào cơ quan nhà nước, có quyền kiểm soát các đại biểu do mình bầu ra, có quyền bãi miễn đại biểu nếu những đại biểu ấy tỏ ra không xứng đáng với sự tín nhiệm của nhân dân. ⇒ Nhà nước dân chủ nghĩa là dân vừa làm chủ, vừa là chủ.

• Nhà nước do dân: do dân xây dựng và thực hiện công việc của nhà nước.

- Nhân dân lập ra nhà nước: gồm 2 giai đoạn
- Nhân dân đấu tranh giành chính quyền ⇒ lập nên nhà nước
- Sau đó, nhân dân đi bầu cử ⇒ lập ra quốc hội ⇒ quốc hội bầu ra chính phủ.
- Nhân dân tham gia vào công việc của nhà nước: để cho dân biết, quyết định vận mệnh đất nước, trưng cầu ý dân.
- Nhân dân đóng thuế để nhà nước chi tiêu.
- **Nhà nước vì dân (lợi ích thuộc về nhân dân):** nhà nước phải phục vụ cuộc sống hằng ngày của nhân dân (việc lớn, việc nhỏ), không được có đặc quyền

đặc lợi, làm lợi cho dân.

- Cơ quan nhà nước và cán bộ quản lí nhà nước phải lấy sự phục vụ nhân dân làm mục đích. (xem lợi ích của nhân dân là đối tượng phục vụ)

1. Xây dựng nhà nước pháp quyền trong sạch vững mạnh

Để xây dựng nhà nước có hiệu quả, cần: đề phòng, khắc phục những tiêu cực; chống 3 thứ giặc nội xâm; tăng cường pháp luật với giáo dục đạo đức cách mạng.

- **Đề phòng, khắc phục những tiêu cực: Cán bộ đề phòng 6 căn bệnh**
 - Trái phép: Làm trái quy định pháp luật, lợi dụng công để trả thù tư.
 - Cậy thế: dùng quyền lực của mình tỏ ra hách dịch với nhân dân.
 - Hủ hóa: ăn chơi xa xỉ , hoang phí (buôn bán trái phép, tham nhũng)
 - Tư túng: bao che cho người thân, người quen phạm luật
 - Chia rẽ: bảo vệ bên này, bảo vệ bên kia.
 - Kiêu ngạo: ý có quyền mà lên mặt với nhân dân.
- **Biện pháp khắc phục: 3 biện pháp, cán bộ không sợ sai lầm, chỉ sợ không quyết tâm sửa chữa**
 - Đối với mình: cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư, tự sửa chính mình.
 - Đối với người: yêu thương, quý trọng, tin tưởng nhân dân, hết lòng phụng sự nhân dân, lắng nghe ý kiến của dân.
 - Đối với việc: tận tụy với công việc
- **Chống 3 thứ giặc nội xâm: tham ô, lãng phí, quan liêu.**
 - Với cán bộ, tham ô là ăn cắp, ăn bớt của công làm của tư, đục khoét của nhân dân, tiêu ít mà khai nhiều; lợi dụng của chung, của Chính phủ làm quỹ riêng cho địa phương mình, đơn vị mình.
 - Lãng phí thể hiện dưới nhiều dạng, như: Lãng phí sức lao động, thời giờ, của công, lãng phí nhiều khi tai hại hơn nạn tham ô.
 - Quan liêu là cán bộ phụ trách xa rời thực tế, không đi sâu đi sát công việc, việc gì cũng không nắm vững, chỉ đạo một cách đại khái, chung chung.

⇒ Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, ba loại giặc nội xâm này có quan hệ mật thiết với nhau, do quan liêu mà xảy ra tham nhũng, lãng phí. Hồ Chí Minh cho rằng, đây là một kẻ thù khá nguy hiểm vì nó không mang gươm súng mà nó ở trong các tổ chức của chúng ta, để làm hỏng công việc của chúng ta, nó làm hỏng tinh thần trong sạch và ý chí của cán bộ ta, những kẻ quan liêu, tham ô, tham nhũng thì phá hoại tinh thần, tiêu hao của cải của Chính phủ và nhân dân ta.

- **Tăng cường pháp luật với đẩy mạnh giáo dục, đạo đức, pháp luật.**

- Đạo đức và pháp luật là hai hình thái ý thức xã hội kết hợp, bổ sung cho nhau trong thực tế trị nước vì nếu đạo đức là thiên về tự nguyện, không bắt buộc và mang tính khuyên răn thì pháp luật mang tính chất bắt buộc và có thể áp dụng trên toàn xã hội. Nếu vi phạm đạo đức chỉ có thể chỉ có thể chịu phạt bằng lương tâm thì vi phạm pháp luật sẽ phải chịu trách nhiệm với hình phạt thích đáng.
- Trong lịch sử, muốn trị nước phải kết hợp giáo dục đạo đức và tăng cường pháp luật. Nếu chỉ tăng cường đạo đức hoặc chỉ chú trọng pháp luật sẽ xảy ra nhưng tình huống bất cập.
- Cần nhấn mạnh vai trò của pháp luật, nhưng không được tuyệt đối pháp luật, phải xem trọng cả giáo dục đạo đức.

⇒ Pháp luật là đạo đức tối thiểu. Đạo đức là pháp luật tối đa.

1. Sự vận dụng trong xây dựng Nhà nước PQ XHCN hiện nay.

Câu 5: Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc:

1. Vai trò đại đoàn kết trong cách mạng Việt Nam đại đoàn kết dân tộc

- ***Đại đoàn kết dân tộc là vấn đề có ý nghĩa chiến lược, quyết định sự thành công của cách mạng***
 - **Đoàn kết làm ra sức mạnh:** “Đoàn kết là sức mạnh của chúng ta. Đoàn kết chặt chẽ thì chúng ta nhất định có thể khắc phục mọi khó khăn, phát triển mọi thuận lợi và làm tròn nhiệm vụ mà nhân dân giao phó”; “Đoàn kết là một lực lượng vô địch của chúng ta để khắc phục khó khăn, giành lấy thắng lợi”.
 - **“Đoàn kết là điểm mẹ”.** Điểm này mà thực hiện tốt thì đẻ ra con cháu đều tốt”.

- Đoàn kết là then chốt của thành công: **Đoàn kết đoàn kết đại đoàn kết/ Thành công, thành công, đại thành công.**
- **Đại đoàn kết dân tộc là mục tiêu, nhiệm vụ hàng đầu của Đảng, của dân tộc**
 - Theo Hồ Chí Minh, yêu nước – nhân nghĩa – đoàn kết là sức mạnh, là mạch nguồn của mọi thắng lợi. Do đó, đại đoàn kết dân tộc phải được xác định là mục tiêu, nhiệm vụ hàng đầu của Đảng.
 - Đại đoàn kết dân tộc là nhiệm vụ hàng đầu của Đảng đồng thời cũng là nhiệm vụ hàng đầu của mọi giai đoạn cách mạng.
 - Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, phải do quần chúng, vì quần chúng. Từ phong trào đấu tranh để tự giải phóng xây dựng xã hội mới tốt đẹp quần chúng nảy sinh nhu cầu đoàn kết và sự hợp tác.

1. Lực lượng đại đoàn kết dân tộc:

- **Chủ thể của khối đại đoàn kết toàn dân tộc**
 - Chủ thể của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, bao gồm: toàn thể nhân dân, tất cả những người Việt Nam yêu nước ở các giai cấp, các tầng lớp trong xã hội, các ngành, các giới, các lứa tuổi, các dân tộc, đồng bào các tôn giáo, các đảng phái, v.v.
- **Nền tảng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc**
 - Là công nhân, nông dân và trí thức; nền tảng này được củng cố vững chắc thì khối đại đoàn kết toàn dân tộc càng có thể mở rộng

1. Điều kiện đại đoàn kết dân tộc

- Một là, phải kế thừa truyền thống yêu nước, nhân nghĩa, đoàn kết của dân tộc.
- Thứ hai, phải có lòng khoan dung, độ lượng với con người.
- Ba là, phải có niềm tin vào nhân dân.

1. Nguyên tắc đại đoàn kết dân tộc

- Một là, phải được xây dựng trên nền tảng liên minh công nhân - nông dân - trí thức và đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng.
- Hai là, phải xuất phát từ mục tiêu vì nước, vì dân.
- Ba là, phải hoạt động theo nguyên tắc hiệp thương dân chủ.

- Bốn là, phải đoàn kết lâu dài, chặt chẽ, đoàn kết thật sự, chân thành, thân ái giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

1. Phương thức đại đoàn kết dân tộc

- Một là, làm tốt công tác vận động quần chúng (Dân vận).
- Hai là, thành lập đoàn thể, tổ chức quần chúng phù hợp với từng đối tượng để tập hợp quần chúng.
- Ba là, các đoàn thể, tổ chức quần chúng được tập hợp và đoàn kết trong Mặt trận dân tộc thống nhất.

1. Sự vận dụng ở nước ta hiện nay

- Trong điều kiện hiện nay, đại đoàn kết theo tư tưởng Hồ Chí Minh đòi hỏi phải xây dựng được một Đảng cầm quyền thật sự trong sạch, vững mạnh, cán bộ, đảng viên vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ trung thành của nhân dân; một chế độ do dân là chủ và làm chủ; một Nhà nước của dân, do dân, vì dân; một hệ thống chính trị có hiệu quả và hiệu lực thực tế.
- Trong khuôn khổ luật pháp, tiếp tục đổi mới chính sách giai cấp, xã hội, hoàn thiện chính sách dân tộc, tôn giáo, chính sách đối với tri thức, đối với cộng đồng người Việt ở nước ngoài tập

Câu 6: Nội dung cơ bản tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh:

1. Vai trò của đạo đức

- **Đạo đức – gốc của người cách mạng**
 - *Đạo đức – đời sống tinh thần của xã hội, do cơ sở hạ tầng (kinh tế-xh) quyết định, song cũng tác động trở lại với xã hội.*
 - Đời sống tinh thần được quyết định bởi đời sống vật chất, xh như thế nào, đạo đức như thế. Cùng vs đó đạo đức cũng tác động trở lại xh.
 - Như khi Pháp, Mỹ sang xâm chiếm nước ta, dùng vũ khí tối tân. Còn Việt Nam, dùng vũ khí thô sơ... Đời sống tinh thần rất quan trọng. Việt Nam ta ý thức được bảo vệ đất nước, "quyết tử cho TQ quyết sinh", "giặc đến nhà đàn bà cũng đánh"
 - Nếu tinh thần, đạo đức được khơi thông ⇒ ý chí mạnh mẽ ⇒ Chiến thắng

- *Đạo đức là gốc, là nền tảng, là sức mạnh, là tiêu chuẩn đánh giá cán bộ đảng viên.*
 - Con người có 2 phần, nếu phần "con" đại diện cho bản năng, tự nhiên thì phần "người" đại diện là đạo đức (về mặt xã hội), do vậy đạo đức là cái gốc để phân biệt con người với động vật. Giống như HCM từng nói: "Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo."
 - Là sức mạnh, trong chiến tranh, con người cần có đạo đức, ý chí vượt qua khó khăn, "quyết tử cho TQ quyết sinh"
- *Đạo đức là thước đo đánh giá lòng cao thượng và giúp mỗi người hoàn thiện bản thân.*
- Lòng cao thượng ở đây chính là trách nhiệm của mỗi cá nhân đối với công việc của chính mình, con người có lòng cao thượng là khi có trách nhiệm với công việc, hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.
- *Giữa đức và tài*
 - HCM xem trọng đạo đức. Trong tác phẩm Đường Cách Mệnh, điều đầu tiên bác nhắc đến là đạo đức của người cán bộ, nếu không có đạo đức, những thứ khác có cũng như không. HCM: "Có tài mà không có đức thì là vô dụng. Có đức mà không có tài thì việc gì cũng khó."
- *HCM làm một cuộc CM trên lĩnh vực đạo đức, xây dựng đạo đức mới - đạo đức Cách mạng.* Nói đó là một cuộc CM trên lĩnh vực đạo đức vì HCM đã đổi cái cũ thành cái mới, nâng tầm các phẩm chất đạo đức.
- *HCM đặc biệt quan đến giáo dục đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên.*
- **Đạo đức là nhân tố** tạo nên sự hấp dẫn đối với chủ nghĩa xã hội: chủ nghĩa xã hội chưa phải ở lí tưởng cao xa mà trước hết nó ở những giá trị đạo đức cao đẹp, ở phẩm chất của những người cộng sản ưu tú, bằng tấm gương sống, bằng hành động của mình chiến đấu cho lý tưởng XHCN thành hiện thực.

1. Các chuẩn mực cơ bản, các nguyên tắc rèn luyện đạo đức cách mạng.

Phẩm chất đạo đức cơ bản

- **Trung với nước, hiếu với dân: là chuẩn mực cao nhất, quyết định mọi phẩm khác:**

- Trung với nước: yêu Tổ quốc, trung thành với sự nghiệp giải phóng đất nước, giải phóng con người.
- Hiếu với dân: không chỉ yêu cha mẹ mình mà cũng yêu cha mẹ người, làm cho mọi người biết yêu thương cha mẹ của họ.
- **Cần- kiệm- liêm - chính - chí công vô tư:**
 - Cần: cần cù, chịu khó, chăm chỉ, siêng năng, cần cù nhưng phải có kế hoạch, có sắp xếp, phân công rõ ràng, cần cù không phải chỉ mỗi cá nhân mà là cả tập thể, đất nước cũng phải siêng năng, lười biếng là kẻ thù của cần, người lười biếng là có tội với nhân dân, với Tổ quốc
 - Kiệm: tiết kiệm, không xa xỉ, hoang phí bừa bãi, cần và kiệm luôn đi đôi với nhau, cần tiết kiệm vật chất, thời gian, nhân lực, lãng phí chính là kẻ thù của tiết kiệm. Cần tiết kiệm đúng nghĩa, không phải bủn xỉn, cũng không xa xỉ.
 - Liêm: là trong sạch, không tham lam, nịnh hót, không lấy của chung thành của riêng, liêm phải có nghĩa rộng, mọi người đều hải Liêm, liêm đối lập với bất liêm. HCM đã từng nói: “ Người không liêm thì không bằng súc vật”.
 - Chính: là không tà, là ngay ngắn, đứng đắn. Chính ở đây không chỉ đối với mình mà còn đối với người, với công việc.
 - Chí công vô tư: quét sạch chủ nghĩa cá nhân, biết yêu thương con người, phân biệt phải, trái, đúng sai , là lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ. Thực hành chí công vô tư không khó, chỉ từ lòng mà ra, lòng hướng về Tổ quốc, nhân dân, đồng bào.
- **Yêu thương con người:** trước tiên yêu thương những con người nghèo khổ, bị áp bức, bóc lột, sau đó yêu gia đình, anh em bạn bè rồi mới đến toàn xã hội. Khi yêu thương con người, cần biết tha thứ cho những người mắc sai lầm, biết sửa chữa, cùng vs đó cũng phải biết phê bình và tự phê bình lẫn nhau.
- **Tinh thần quốc tế trong sáng:** Cần có tinh thần đoàn kết với giai cấp công nhân toàn thế giới, đoàn kết với các dân tộc bị áp bức, đoàn kết với những người tiến bộ, văn minh trên thế giới, cuối cùng đoàn kết để hướng đến chủ nghĩa xã hội, độc lập, dân tộc và tiến bộ.

Các nguyên tắc rèn luyện đạo đức cách mạng

- **Nói đi đôi với làm, nêu gương về đạo đức**
- **Nói đi đôi với làm:** được Hồ Chí Minh coi là nguyên tắc quan trọng bậc nhất trong xây dựng một nền đạo đức mới.
- **Nêu gương về đạo đức:** là một nét đẹp trong truyền thống phương Đông. Hồ Chí Minh khẳng định: “Nói chung thì các dân tộc phương Đông đều giàu tình cảm, và đối với họ một tấm gương sống còn có giá trị hơn.
- **Xây đi đôi với chống**
 - Để xây và chống có kết quả phải tạo thành phong trào quần chúng rộng rãi đấu tranh cho sự trong sạch, lành mạnh về đạo đức, phải kiên quyết loại trừ chủ nghĩa cá nhân.
- **Phải tu dưỡng đạo đức suốt đời**
 - Vì: “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống, nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”.

1. Liên hệ việc rèn luyện đạo đức mới của sinh viên hiện nay

- Thực trạng đạo đức lối sống trong sinh viên hiện nay

Trong nền kinh tế thị trường, phần lớn sinh viên, thanh niên trí thức giữ được lối sống tình nghĩa, trong sạch, lành mạnh; cần cù, sáng tạo trong học tập; sống có bản lĩnh, có chí lập thân, đồng hành cùng dân tộc, phấn đấu cho sự nghiệp dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Bên cạnh đó, đã có một bộ phận sinh viên phai nhạt niềm tin, lý tưởng, mất phương hướng phấn đấu, không có chí lập thân, sống thử, sống dựa dẫm, thiếu trách nhiệm, thờ ơ với gia đình,...

Sinh viên cần rèn luyện đạo đức:

- Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh
- **Một là**, học trung với nước, hiếu với dân, suốt đời đấu tranh cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người. Chống lối sống bàng quan, vị kỷ cá nhân, thiếu trách nhiệm đối với Tổ Quốc, với nhân dân, với cộng đồng.

- **Hai là**, học cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, đời riêng trong sáng, nếp sống giản dị và đức khiêm tốn phi thường.
- **Ba là**, đức tin tuyệt đối vào sức mạnh của nhân dân, kính trọng nhân dân và hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân; luôn nhân ái, vị tha, khoan dung và nhân hậu với con người
- **Bốn là**, học tấm gương về ý chí và nghị lực tinh thần to lớn, quyết tâm vượt qua mọi thử thách, gian nguy để đạt được mục đích cuộc sống
- **Năm là**, học những nguyên tắc tu dưỡng đạo đức mới của Hồ Chí Minh Tu dưỡng bền bỉ suốt đời, học đi đôi với lao động, lý luận đi đôi với thực hành, cần cù đi đôi với tiết kiệm.
- **Chống** đầu voi đuôi chuột, thiếu thực tế, bệnh anh hùng, tự cao tự đại, chuộng hình thức, ít xem xét kết quả. Nêu gương đạo đức, nói đi đôi với làm. **Chống** nói không đi đôi với làm, nói nhiều làm ít, nói một đường làm một nẻo.

Câu hỏi ngắn

1. Vì sao phải xây dựng Đảng?

- Xây dựng Đảng để:
- Để phục vụ cho mỗi giai đoạn CM có những nhiệm vụ, mục tiêu khác nhau.
- Đảng viên có nhiều mối quan hệ xã hội, có thể bị thái hóa biến chất.
- Quyền lực chính trị có tính 2 mặt.

Xây dựng Đảng ở lý luận, tư tưởng, chính trị, đường lối, tổ chức cán bộ và đạo đức.

2. HCM chủ trương xây dựng nhà nước theo tam quyền phân lập đúng hay sai?

Sai → HCM không chủ trương xây dựng mô hình tam quyền phân lập vì quyền lực cuối cùng thuộc về nhân dân, tuy nhiên cần có sự phân công phối hợp giữa các cơ quan này

3. HCM chủ trương xây dựng nhà nước theo chủ trương đức trị hay pháp trị?

- HCM vận dụng cả 2 chủ trương

1. TTHCM là sự vận dụng Lý luận Mac LÊNIN vào điều kiện hoàn cảnh, lịch sử?

⇒ Sai. vì không phải chỉ có vận dụng mà còn có sáng tạo và phát triển

1. Trong 3 yếu tố nội lực, ngoại lực và trở lực trên yếu tố nào quan trọng nhất?

- Bác Hồ nói: Con người là vốn quý giá nhất của chúng ta, con người là cốt lõi, nền tảng để hành động

1. Nội lực và ngoại lực cái nào quan trọng hơn?

- Nội lực, vì trước khi muốn người khác giúp mình thì mình phải giúp mình trước

1. Kẻ thù nguy hiểm số 1 của CNXH ?

- Chủ nghĩa cá nhân

1. Chủ nghĩa đế quốc là kẻ thù số 1 của CNXH ? Giặc đói giặc dốt là kẻ thù số 1 của CNXH?

- Sai, **Chủ nghĩa cá nhân là kẻ thù số 1 của CNXH**

1. Chủ nghĩa cá nhân → Quan liêu → Tham ô, lãng phí

2. Đặc điểm quá độ ở nước ta: đặc điểm lớn nhất?

- **"Tiến thẳng"**: từ chế độ dân chủ nhân dân lên chủ nghĩa xã hội, bao gồm cả những bước quanh co, không phải 1 bước lên CNXH
- **"Không kinh qua tư bản chủ nghĩa"**: bỏ qua quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa, kế thừa những giá trị về LLSX mà nhân loại đạt được thời kỳ TBCN

3. Tại sao thời kì quá độ lâu dài và khó khăn?

- Cách mạng → khó khăn (thay đổi thói quen của cá nhân đã khó huống gì thay đổi cả xã hội)
- Nhân dân chưa có kinh nghiệm xây dựng xã hội mới
- Bị các thế lực thù địch tấn công, bao vây và cô lập

1. Nhiệm vụ thời kì quá độ là gì?

Xây dựng nền tảng, cơ sở kinh tế - kỹ thuật, văn hóa – xã hội cho chủ nghĩa xã hội

1. Nhân tố ảnh hưởng tới sự thành công thời kì quá độ?

- Lãnh đạo của đảng và nhà nước

1. Nội dung về mặt chính trị trong thời kì quá độ?

- Xây dựng nền tảng, cơ sở kinh tế - kỹ thuật, văn hóa – xã hội cho chủ nghĩa xã hội

1. Tại sao HCM xem phát triển nông nghiệp là mặt trận hàng đầu?

- Lợi thế khí hậu, điều kiện tự nhiên
- Nhân lực có kinh nghiệm trồng lúa nữa
- Giải quyết nạn đói
- Tạo công ăn việc làm
- Công nghiệp: cung cấp nguyên vật liệu
- Thương nghiệp: hàng hoá
- Nông nghiệp: ít vốn nhưng thu vốn nhanh

1. 5 thành phần kinh tế?

- Kinh tế nhà nước: sở hữu chung
- Hợp tác xã: nửa chung nửa riêng
- Kinh tế cá thể của nông dân, thợ thủ công: sở hữu tư
- Kinh tế tư nhân: sở hữu tư
- Kinh tế tư bản Nhà nước (Sở hữu tư)

1. Hồ chí minh chủ trương xoá bỏ thành phần kinh tế phi xã hội chủ nghĩa đúng hay sai?

→ **SAI**

- HCM chủ trương kinh tế nhiều thành phần
- Tạo điều kiện cho kinh tế nhà nước phát triển nhưng đồng thời cũng hỗ trợ kinh tế tư nhân

1. Nguyên tắc và bước đi, phương pháp xây dựng xã hội chủ nghĩa xã hội trong thời kì xã hội chủ nghĩa?

- 2 nguyên tắc
 - **Nguyên tắc 1:** mọi tư tưởng, hành động đều phải thực hiện trên nền tảng chủ nghĩa Mác – Lenin; học hỏi kinh nghiệm các nước anh em, có sự vận

dụng sáng tạo phù hợp với Việt Nam

- **Nguyên tắc 2:** Xác định bước đi cần căn cứ vào điều kiện thực tế, nhu cầu, và khả năng thực tế của nhân dân.
- 3 bước đi xây dựng thời kỳ quá độ
 - Bước 1: Ưu tiên phát triển **nông nghiệp**, coi nông nghiệp là **mặt trận hàng đầu**.
 - Bước 2: Phát triển tiểu **thủ công nghiệp**, công nghiệp **nhẹ**
 - Bước 3: Ưu tiên phát triển **công nghiệp nặng**
- 4 phương pháp
 - Kết hợp **cải tạo – xây dựng** xã hội mới
 - **Bảo vệ** tổ quốc, kháng chiến – xây dựng **xã hội chủ nghĩa**
 - Có **kế hoạch, biện pháp, quyết tâm**
 - Đem **tài dân, sức dân** làm lợi cho dân (**quan trọng nhất**)

1. HCM chủ trương xây dựng CNXH theo mô hình Liên Xô?

- **Sai**
- HCM chủ trương học tập kinh nghiệm các nước không học tập máy móc
- Vì LX và VN có điểm xuất phát khác nhau có điều kiện hoàn cảnh khác nhau

1. Tại sao nhà nước mang bản chất giai cấp công nhân?

- Thứ nhất, do **Đảng** Cộng sản lãnh đạo nhà nước
 - Đảng lãnh đạo bằng đường lối, chủ trương để Nhà nước ban hành pháp luật, Hiến pháp (Đảng csvn lãnh đạo nhà nước bằng cách nào?)
 - Đảng lãnh đạo bằng các hoạt động của các **tổ chức, cá nhân** đảng viên trong bộ máy nhà nước
 - Đảng lãnh đạo nhà nước bằng công tác kiểm tra
- Thứ hai, biểu hiện ở **định hướng mục tiêu Xã hội chủ nghĩa** của nhà nước
- Thứ ba, thể hiện **nguyên tắc tập trung, dân chủ**

- Thứ tư, lực lượng của nhà nước đó là liên minh công – nông – tầng lớp trí thức, **do giai cấp công nhân lãnh đạo**

1. Luận điểm nào sáng tạo nhất về dân chủ

- Dân vừa **là chủ** vừa **làm chủ**
- Là chủ là muốn nói đến thân phận địa vị
- Làm chủ là muốn nói đến quyền hạn trách nhiệm, muốn nói đến thân phận làm chủ

1. HCM chủ trương xóa bỏ các thành phần kinh tế phi XHCN? Đúng/Sai? Why?

⇒ Sai. Vì BH ưu tiên phát triển kinh tế nhiều thành phần, đặc biệt phát triển kinh tế nhà nước, nhưng cũng tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân.

1. 23. Why HCM lấy nông nghiệp làm mặt trận lên hàng đầu

- Có điều kiện tự nhiên: khí hậu nhiệt đới ẩm- gió mùa
- Người dân có truyền thống kinh nghiệm làm lúa nước
- Đầu tư vào nông nghiệp, ít vốn, thu hồi nhanh
- Có hệ thống sông ngòi dày đặc: đem lại lượng phù sa cho nông nghiệp
- Truyền thống làm nông nghiệp, giải quyết nạn đói, nông nghiệp tạo ra nguyên liệu cho ngành sản xuất.

1. Biện pháp nào xây dựng thời kì quá độ theo HCM là quan trọng nhất?

⇒ Đem tài dân, sức dân làm lợi cho dân.

1. Vì sao phải xây dựng Đảng.

- Vì chủ tịch HCM cho rằng Đảng là nhân tố có ý nghĩa quyết định tới sự thành - bại của cách mạng.
- Đảng phải xây dựng đường lối để phù hợp với từng giai đoạn. Mỗi giai đoạn CM có những nhiệm vụ, mục tiêu khác nhau.
- Đảng viên có nhiều mối quan hệ xã hội, có thể bị thái hóa, biến chất
- Quyền lực chính trị có tính 2 mặt.

1. 26. Nguyên tắc, xây dựng, sinh hoạt Đảng nào là quan trọng nhất?

⇒ Nguyên tắc tập trung dân chủ.

1. Quyền lực chính trị của nhân dân trong nhà nước dân chủ?

- Nhân dân có quyền:
- Quyền bầu cử và ứng cử vào cơ quan nhà nước.
- Quyền kiểm soát các đại biểu do mình bầu ra.
- Quyền bãi miễn đại biểu nếu những đại biểu ấy tỏ ra không xứng đáng với sự tín nhiệm của nhân dân.

⇒ Tất cả quyền bính trong nhà nước đều là của nhân dân.

1. Luận điểm nào là cơ bản, sáng tạo nhất trong TTHCM về dân chủ.

⇒ Dân chủ nghĩa là dân vừa là chủ và dân vừa làm chủ, cán bộ là đầy tớ trung thành, tận tụy của nhân dân.

1. Phẩm chất đạo đức nào là quan trọng nhất?

⇒ Trung với nước hiếu với dân, vì đây là phẩm chất quyết định làm nền tảng cho phẩm chất khác.

1. Nguyên tắc xây dựng đạo đức nào là quan trọng nhất?

⇒ Nói đi đôi với làm, nêu gương về đạo đức.